Tạp chí Khoa học – Đại học Huế
ISSN 2588–1213
Tập 127, Số 6A, 2018, Tr. 55–67

NHỮNG ỨNG DỤNG CỦA NGHIÊN CỨU VỀ DIỄN NGÔN VÀO GIẢNG DẠY NGÔN NGỮ

Đỗ Thị Xuân Dung[1]*, Trương Thanh Bảo Trân[2], Trương Thái Chân

[1] Đại học Huế, 3 Lê Lợi, Huế, Việt Nam

[2] Học viên SĐH Trường Đại học Ngoại Ngữ – Đại học Huế

57 Nguyễn Khoa Chiêm, Huế, Việt Nam

Tóm tắt. Thông qua miêu tả các kết quả nghiên cứu thực nghiệm trên các lớp học thực hành tiếng Anh tại Trường Đại học Ngoại ngữ – Đại học Huế (ĐHNN – ĐHH), các tác giả bài báo mong muốn chứng minh những ứng dụng thực tiễn đầy tiềm năng của các nghiên cứu về diễn ngôn. Thể loại (genre) và cấu trúc diễn ngôn (discourse structure), hai thành tố của diễn ngôn, có mối tương quan và là những đối tượng nghiên cứu của các thực nghiệm này. Người nghiên cứu tổ chức hai lớp học thực nghiệm với giả thiết là "việc giới thiệu và tổ chức luyện tập những hoạt động nâng cao nhận thức về *thể loại* và *cấu trúc diễn ngôn* sẽ giúp cho người học ngôn ngữ nâng cao năng lực Đọc và Viết trong ngôn ngữ đó". Kết quả của những nghiên cứu thực nghiệm cho thấy rằng sinh viên chuyên ngữ tiếng Anh trường ĐHNN – ĐHH có thể nâng cao khả năng thực hành Đọc hiểu và Viết tiếng Anh nhờ vào việc giảng viên giảng dạy và hướng dẫn bài bản các kiến thức về Phân tích Thể loại hoặc các Cấu trúc Diễn ngôn cũng như tạo điều kiện cho sinh viên thực hành các dạng bài tập nâng cao nhận thức về diễn ngôn. Nâng cao nhận thức của sinh viên về những hoạt động phân tích diễn ngôn cũng là một biện pháp hữu hiệu mà giảng viên có thể hướng sinh viên đến việc tự rèn luyện thói quen Đọc và Viết tiếng Anh hiệu quả.

Từ khóa. phân tích diễn ngôn, phân tích thể loại, cấu trúc diễn ngôn, dạy Viết tiếng Anh, dạy Đọc tiếng Anh

1. Giới thiệu

Nghiên cứu diễn ngôn từ lâu đã được nhiều nhà ngôn ngữ học quan tâm và đây là một địa hạt ngôn ngữ có nhiều tiềm năng khai thác cũng như ứng dụng vào trong giảng dạy ngôn ngữ, ngoại ngữ trong nhà trường. Vì đối tượng của nghiên cứu diễn ngôn là văn bản, và vì người học ngoại ngữ khi học những môn Đọc hiểu và Viết cũng liên quan đến xử lý văn bản, nên có giả thuyết rằng những nghiên cứu về diễn ngôn như lý thuyết phân tích thể loại (genre analysis), lý thuyết phân tích diễn ngôn (discourse analysis) hoặc lý thuyết phân tích diễn ngôn phê phán (critical discourse analysis), Cấu trúc diễn ngôn (discourse structure)... nếu được chủ ý dạy cho người học ngôn ngữ, ngoại ngữ sẽ giúp họ nắm vững hơn về thể loại và cấu trúc văn bản, từ đó nâng cao hiệu quả việc thực hành các kỹ năng Đọc, Viết trong môi trường học thuật

**Liên hệ:* doxuandung@yahoo.com

Nhận bài: 05–10–2017; Hoàn thành phản biện: 17–12–2017; Ngày nhận đăng: 10–01–2018

ở bậc đại học. Những kết quả nghiên cứu thử nghiệm được trình bày sau đây hy vọng sẽ phần nào chứng minh giả thuyết trên.

2. Những vấn đề lý thuyết liên quan

Phân tích thể loại và cấu trúc diễn ngôn là hai trong số nhiều khái niệm thường được đề cập trong các nghiên cứu về diễn ngôn. Hai khái niệm này có tính liên quan nhất định bởi thể loại cũng chính là cấu trúc của mỗi loại văn bản cụ thể. Khái niệm thể loại trong những năm gần đây được chú ý khá nhiều trong lĩnh vực nghiên cứu diễn ngôn và dạy – học ngoại ngữ. Nhiều tác giả đã nghiên cứu về các thể loại văn bản khác nhau và ứng dụng của việc phân tích thể loại trong dạy học ngôn ngữ – ngoại ngữ. Tương tự, nghiên cứu về cấu trúc diễn ngôn cũng chính là khảo sát các dạng cấu trúc nội tại bên trong của văn bản, hay chính là tìm hiểu về thể loại của văn bản viết. Sau đây chúng tôi xin trình bày hai khái niệm tương đương này dưới góc độ ứng dụng các nghiên cứu về chúng vào trong giảng dạy hai kỹ năng Viết và Đọc tiếng Anh học thuật ở cấp độ đại học.

2.1. Phân tích thể loại

Swales (1990; 58) định nghĩa *thể loại* là "những chuỗi sự kiện giao tiếp mà mỗi sự kiện có những mục đích giao tiếp khác nhau". Các nhà nghiên cứu khác thì cho rằng *thể loại* là những hoạt động giao tiếp có mục đích, được phân chia thành từng giai đoạn mà người nói hoặc người viết sử dụng khi tham gia vào cộng đồng (Byram, 2004; 235; Martin, 1992). Trong các định nghĩa thì Martin (1992) là người nhấn mạnh nhiều hơn cả đến yếu tố "cấu trúc tổ chức" của văn bản và lối diễn đạt chuyên biệt có mục đích mà người tạo lập văn bản sử dụng để giao tiếp với cộng đồng. Những nghiên cứu này còn hàm ý rằng trước khi viết, người viết cần phải xem xét kỹ lưỡng cảnh huống giao tiếp để có thể dự kiến những đặc điểm ngôn ngữ cho bài viết của mình. Từ đây, có thể nhận thấy *phân tích thể loại* chính là nghiên cứu xem ngôn ngữ trong mỗi văn bản cụ thể được sử dụng như thế nào trong từng cảnh huống cụ thể. Mục đích của *phân tích thể loại* chính là xác định xem người tạo lập văn bản đã chọn lựa những đặc trưng văn bản gì để thể hiện mục đích giao tiếp của mình. Chính vì thế, mục tiêu của chương trình *dạy ngôn ngữ dựa vào thể loại* (genre-based language teaching) là nâng cao nhận thức của người học về cấu trúc tổ chức văn bản cũng như các đặc điểm ngôn ngữ chuyên biệt của từng thể loại.

Johns (2008) đã nghiên cứu những dạng bài tập nâng cao nhận thức về *thể loại* và kết luận rằng chúng có khả năng hỗ trợ sinh viên phát triển kỹ năng linh hoạt khi ứng dụng các kiến thức và tư duy về thể loại vào trong những tình huống giao tiếp đa dạng trong đời sống thực. Còn Hyland (2003) thì cho rằng kiến thức này cho phép sinh viên viết ra các văn bản dễ dàng hơn bởi "sinh viên bị buộc phải tập trung vào 'sáng tạo' một văn bản với tư cách là một văn bản giao tiếp thực sự, chứ không chỉ chú trọng vào nội dung diễn đạt".

Phương pháp dạy viết dựa vào phân tích thể loại (genre-based approach – GBA) giúp người học hiểu và nắm được cấu trúc văn bản của thể loại yêu cầu (Hyland, 2007). GBA còn giúp sinh viên xác định các chiến lược cần thiết để thực hiện các mục đích giao tiếp của họ thành công (Swami, 2008). Ví dụ, mục đích của việc viết thư cho một công ty bán hàng (vì họ đã không cung cấp cho người mua một món hang đúng như quảng cáo) là phàn nàn và yêu cầu bồi thường. Như vậy, người học Viết hiệu quả chính là người hiểu được cấu trúc thể loại thư phàn nàn bao gồm những yếu tố gì và tuân thủ những nguyên tắc gì về mặt ngôn ngữ phàn nàn. Từ đó, lá thư đúng nghĩa sẽ là lá thư đáp ứng đủ các nguyên tắc và yêu cầu của thể loại nói trên, và đó cũng chính là lá thư mà sau này người học sẽ ứng dụng để viết khi có tình huống giao tiếp thực tương tự xảy ra. Swales (1990) chỉ ra vai trò quan trọng của việc dạy cấu trúc văn bản/ thể loại cho sinh viên để giúp họ cải thiện kỹ năng Viết và xem đó chính là tiền giả định của người viết về nội dung giao tiếp. Tóm lại, những lợi ích của việc dạy kỹ năng Viết có lồng ghép nâng cao nhận thức về thể loại và phân tích thể loại đã được nhiều nhà nghiên cứu khẳng định trong lịch sử nghiên cứu giảng dạy ngoại ngữ nói riêng và dạy ngôn ngữ nói chung.

2.2. Cấu trúc diễn ngôn

Cấu trúc diễn ngôn là các thức tổ chức mạch lạc các thông tin trong một văn bản viết, là mối liên hệ kết nối giữa các thông tin đó để gọi lên một thông điệp cho độc giả, hay là nội dung chủ đạo của văn bản cùng những phương tiện liên kết để làm cho văn bản có tính liên kết, mạch lạc. (Meyer và Rice, 1982; Ornstein, 1994; Jiang và Grabe, 2007). Theo Meyer (1975), người viết thường tổ chức các ý tưởng của mình theo một số kiểu cấu trúc nhất định nhằm chuyển tải thông điệp của chính họ. Vì thế, văn bản/ diễn ngôn viết thường được tổ chức theo một số cấu trúc như *so sánh – đối chiếu, nguyên nhân – hệ quả, vấn đề – giải quyết vấn đề, định nghĩa, phân loại, miêu tả, quy trình, kể chuyện*… (Mohan, 1986; Singer, 1990; Hoey, 2001).

Trong các nghiên cứu về kỹ năng đọc hiểu, các nhà nghiên cứu nhắc đến khái niệm "kiến thức về (cấu trúc) diễn ngôn" như là một công cụ làm tăng khả năng hiểu toàn diện của người đọc (Pearson và Fielding, 1991; Trabasso và Bouchard, 2002). Họ tin rằng người đọc có thể sử dụng các kiến thức về cấu trúc diễn ngôn của mình để phát triển thành các chiến lược đọc hiểu hữu hiệu giúp họ đọc tốt hơn, nhanh hơn, và hiểu chính xác hơn (Pearson và Duke, 2002). Những nghiên cứu đó cũng chỉ ra rằng trong môi trường dạy ngôn ngữ, ngoại ngữ, mà cụ thể là dạy kỹ năng đọc hiểu, nếu được giảng viên chủ ý giới thiệu những mẫu cấu trúc văn bản cụ thể cho sinh viên, bao gồm những kiến thức về câu chủ đề, phương tiện liên kết, dấu hiệu suy luận… thì hiệu quả làm tăng khả năng đọc hiểu của sinh viên là rất rõ nét (Pearson và Duke, 2002). Kế đến, Vacca (2002) và Grabe (2002) cũng chỉ ra rằng *tạo sơ đồ tư duy, những cách thức tổ chức ý tưởng bằng mô hình, biểu đồ, tóm tắt*… cũng là những kỹ thuật hữu hiệu mà giáo viên có thể giúp cải thiện kỹ năng đọc hiểu của sinh viên đối với những bài đọc học thuật ở môi trường đại học. Một số nghiên cứu khác tập trung vào việc phân tích lợi ích của việc dạy những

chiến lược đọc hiểu có liên quan đến cấu trúc diễn ngôn như *tóm tắt văn bản, tạo sơ đồ ngữ nghĩa, phỏng đoán, hình thành câu hỏi dựa vào tiêu đề*… (Block và Pressley, 2002). Tất cả các nghiên cứu đều thống nhất về lợi ích của việc nâng cao nhận thức về diễn ngôn cho sinh viên bởi sinh viên có thể hiểu biết hơn về cách thức tổ chức đoạn văn hay các dấu hiệu liên kết từ đó có thể đoán được ý tổng thể và ý chi tiết (Dickson và cs., 1995; Grabe và Gardner, 1995; Meyer và Poon, 2001; Duke và Pearson, 2002), phán đoán nghĩa và tự định hướng lại khi bị "nhiễu" thông tin (Tovani, 2000), nhớ và lưu giữ thông tin lâu hơn giúp làm bài tập đọc hiểu hiệu quả hơn (Pearson và Fielding, 1991).

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Nghiên cứu thứ nhất

Nghiên cứu thực nghiệm này được thực hiện trên một lớp học Viết tiếng Anh của khoa tiếng Anh trường ĐHNN – ĐHH. Có 30 sinh viên tham gia một khoá học thử nghiệm 10 tuần với đường hướng ứng dụng nghiên cứu diễn ngôn – phân tích thể loại trong dạy học môn Viết. Sách giáo khoa The Northstar 2 (3rd edition) – Reading and Writing module được sử dụng làm giáo trình chính cho học phần Viết 2 – tiếng Anh chuyên ngữ. Mục tiêu của học phần Viết 2 này là luyện tập kỹ năng viết đoạn văn với các thể loại chủ yếu như miêu tả, tự sự – kể chuyện, thuyết phục… Dựa trên những nội dung và thể loại có sẵn trong sách giáo khoa, giảng viên đã thiết kế một chương trình bổ trợ kiến thức về thể loại trong 10 tuần với các dạng bài tập được thiết kế nhằm phát huy khả năng giao tiếp bằng văn bản của người học. Bên cạnh những bài giảng cung cấp kiến thức về thể loại và kỹ năng thực hành xác định các cấu trúc diễn ngôn của các thể loại khác nhau, những hoạt động luyện Viết theo các thể loại đã được học đều mang tính giao tiếp thực tế cao, với phương châm hoạt động viết phải là một hoạt động thực tiễn, dựa trên nhu cầu giao tiếp thực tiễn của người học và cũng là một thành viên trong xã hội. Sinh viên đã được trải nghiệm 10 tuần vừa học vừa thực hành viết các đoạn văn theo các thể loại khác nhau. Các bài tập này vừa để củng cố bài học, vừa luyện tập kỹ năng Viết đoạn văn dựa trên kiến thức về phân tích thể loại. Bộ sưu tập các bài viết của sinh viên là một hồ sơ đánh giá quan trọng về sự tiến bộ này.

Trong các buổi học Viết, những bài giảng của giảng viên luôn luôn được biên soạn theo kiểu chủ động giới thiệu kiến thức về *thể loại* cho sinh viên và cho họ cơ hội thực hành nhiều bài tập khác nhau về *thể loại* và *phân tích thể loại* ngoài những bài tập luyện kỹ năng của sách giáo khoa. Trong 10 tuần, sinh viên liên tục tiến hành viết 10 bài viết chính (cá nhân) và nhiều bài viết khác (theo nhóm) để tập hợp vào một bộ sưu tập (portfolio). Ngoài ra, sinh viên còn phải làm một bài kiểm tra đầu vào, một bài kiểm tra giữa kỳ và một bài kiểm tra đầu ra. Kết quả nghiên cứu được phân tích dựa trên sự tiến bộ của sinh viên trong từng bài viết trên các tiêu chí *mức độ hoàn thành yêu cầu đề ra, sử dụng từ vựng và cấu trúc ngữ pháp, tổ chức ý tưởng đoạn văn (thể loại)...* nhờ

vào hoạt động nâng cao nhận thức và bồi dưỡng kỹ năng về *phân tích thể loại* do giảng viên cung cấp.

3.2. Nghiên cứu thứ hai

Tương tự như lớp học thử nghiệm môn Viết tiếng Anh, một khoá học thử nghiệm khác về ứng dụng nghiên cứu diễn ngôn để giảng dạy kỹ năng Đọc hiểu tiếng Anh được tiến hành đối với sinh viên năm thứ hai khoa tiếng Anh trường ĐHNN – ĐHH (năm học 2016–2017). Có 30 sinh viên tham gia một khoá học thử nghiệm 10 tuần với đường hướng ứng dụng nghiên cứu diễn ngôn – cấu trúc diễn ngôn – vào trong dạy học môn Đọc hiểu. Khoá học 10 tuần lồng ghép trong học phần Đọc 4 (trình độ đầu ra tương đương B2) được giảng viên giới thiệu những kiến thức về cấu trúc diễn ngôn, các thể loại cấu trúc diễn ngôn thông dụng, cách thức nhận biết và sinh viên được thực hành các dạng bài tập để củng cố kiến thức bên cạnh những bài tập rèn kỹ năng đọc thông thường trong sách giáo khoa. Mỗi sinh viên còn thực hiện một bộ sưu tập bao gồm các bài tập đọc hiểu do giảng viên chỉ định thêm mỗi tuần, và các mẫu văn bản theo các cấu trúc đã được giới thiệu thu thập từ nhiều nguồn khác nhau.

Trong các buổi học học phần Đọc hiểu, ngoài các bài tập luyện kỹ năng trong sách giáo khoa, giảng viên đã chủ động giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về cấu trúc diễn ngôn, tổ chức cho sinh viên thực hành những bài tập phân biệt, nhận dạng cấu trúc diễn ngôn và các dấu hiệu nhận biết thể loại văn bản (discourse markers)... nhằm nâng cao nhận thức của sinh viên đối với cấu trúc diễn ngôn. Kết quả các bài kiểm tra đầu vào, giữa kỳ và bài kiểm tra đầu ra đều được ghi chép cẩn thận về sự tiến bộ của sinh viên trong xử lý các dạng bài tập đọc hiểu.

Có nhiều công cụ nghiên cứu được sử dụng trong hai tiến trình nghiên cứu nói trên. Tuy nhiên, trong phạm vi bài báo này, chúng tôi chỉ trình bày một số kết quả nghiên cứu dựa trên công cụ Bộ sưu tập tài liệu tự học, bảng điều tra trước và sau khoá học, phỏng vấn và kết quả kiểm tra đầu vào – đầu ra.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Hiệu quả của việc nâng cao nhận thức về thể loại và phân tích thể loại đối với việc cải thiện kỹ năng Viết của sinh viên

Kết quả về sự tiến bộ của sinh viên được ghi lại thông qua việc theo dõi, chấm và sửa bài đối với 10 bài Viết trong bộ sưu tập, chấm và sửa các bài kiểm tra đầu vào, giữa kỳ và đầu ra. Các tiêu chí đánh giá sự tiến bộ của kỹ năng viết bao gồm khả năng hoàn thành yêu cầu đề bài, liên kết và mạch lạc, vốn từ vựng, sự đa dạng và tính chính xác của các cấu trúc ngữ pháp. Kết quả mức độ thành thạo kỹ năng (proficiency) (theo quy định đối với sinh viên chuyên ngữ năm 1) được phân thành 3 cấp độ: vỡ lòng (3,5–5,0/10 điểm), sơ cấp (5,1–6,5/10 điểm) và trung cấp (6,6–9+). Biểu đồ 1 thể hiện kết quả tiến bộ của sinh viên qua 10 tuần thực nghiệm.

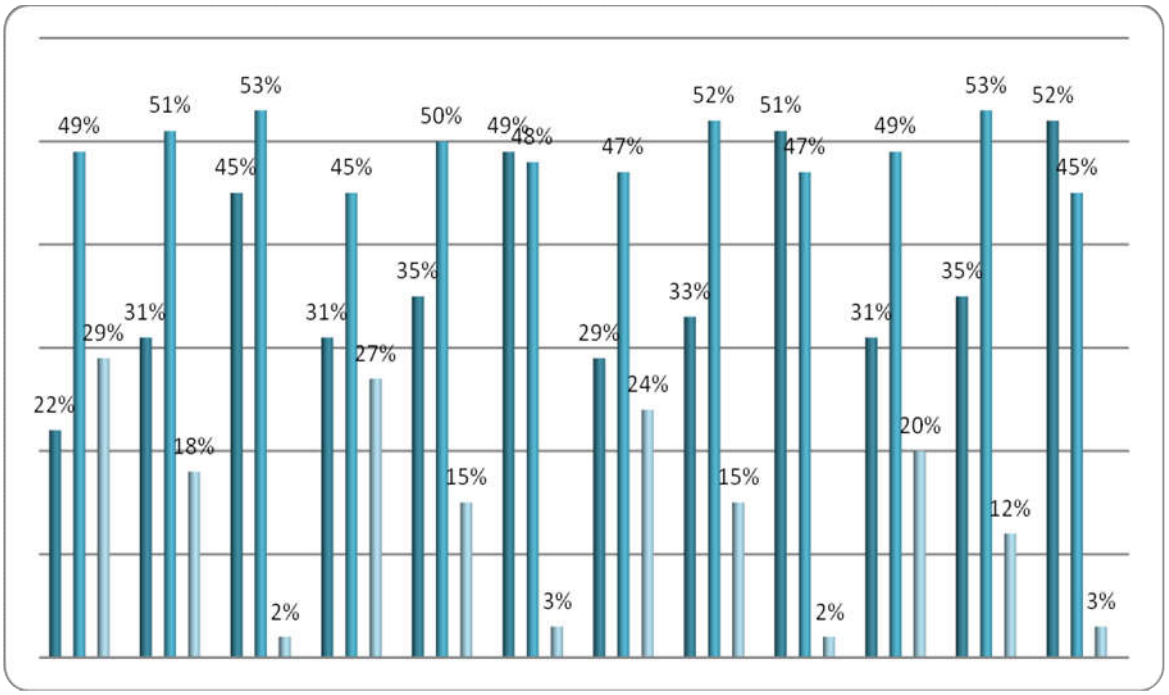

Biểu đồ 1. Kết quả về mức độ thành thạo của sinh viên đối với kỹ năng viết qua các bài kiểm tra

Trong biểu đồ 1, kết quả về mức độ thành thạo của sinh viên đối với kỹ năng viết được thống kê qua 3 bài kiểm tra (đầu vào, giữa kỳ và cuối kỳ) và được phân tích dựa trên 4 tiêu chí đánh giá cơ bản của độ thành thạo kỹ năng viết (mức độ hoàn thành yêu cầu, tính liên kết và mạch lạc, vốn từ vựng học thuật và độ đa dạng, chính xác của các cấu trúc ngữ pháp). Ở mỗi nhóm cột biểu diễn (là kết quả bài kiểm tra ở từng giai đoạn), màu xanh đậm nhất biểu diễn tỉ lệ sinh viên năm 1 tiếng Anh chuyên ngữ đạt mức độ thành thạo cấp độ vỡ lòng (3,5–5,0/10 điểm), màu xanh nhạt hơn biểu diễn cấp độ sơ cấp (5,1–6,5/10 điểm) và màu xanh nhạt nhất là cấp độ trung cấp (6,6–9+).

Đối với mỗi tiêu chí đánh giá năng lực, kết quả bài viết của sinh viên cho thấy sự tiến bộ rõ rệt từ cấp độ thành thạo thấp đến cấp độ thành thạo cao hơn qua các giai đoạn của khoá học thử nghiệm. Cụ thể hơn, kết quả bài kiểm tra đầu vào có đa số sinh viên xếp ở mức *vỡ lòng*. Ở giai đoạn giữa kỳ, đa số trình độ sinh viên xếp ở giai đoạn *sơ cấp*, và ở giai đoạn cuối khoá học, đa số sinh viên lại xếp ở bậc *trung cấp*, trong khi ở các bậc thấp hơn, số sinh viên giảm hẳn. Đặc biệt nhất, với bài kiểm tra cuối kỳ, số sinh viên có kết quả đánh giá xếp ở mức độ *trung cấp* ở cả

4 tiêu chí đánh giá bài viết đều tăng rõ rệt so với bài kiểm tra đầu kỳ (tăng từ biên độ 22-29% đến biên độ 45-53%).

Kết quả về sự tiến bộ này còn được xác thực khi sinh viên có những phản hồi tích cực về khoá học dựa trên kết quả điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn cuối khoá học. Nhiều sinh viên rất hài lòng với sự tiến bộ mà họ tự cảm nhận được qua từng bài viết được giảng viên trực tiếp sửa hoặc do bạn cùng nhóm sửa và do chính họ tự sửa dựa trên gợi ý của giảng viên. Tuy gần một nửa số sinh viên (46,6 %) vẫn còn gặp một số khó khăn trong quá trình áp dụng các bước của khoá học để cải thiện kỹ năng viết, có hơn 86 % sinh viên hài lòng và mong muốn được học nhiều khoá học tương tự hoặc sâu hơn về thể loại văn bản, hoặc ứng dụng vào kỹ năng thực hành khác. Nhiều sinh viên cho biết khoá học Viết dựa trên kiến thức phân tích thể loại (genre-based approach to teaching writing) thực sự hữu ích và phát huy tác dụng. Kỹ năng viết của họ được cải thiện rõ rệt và ý thức của họ đối với việc rèn luyện kỹ năng Viết cũng trở nên tích cực hơn nhiều. Sinh viên (M1) cho biết: "*Em nghĩ rằng khoá học Viết dựa trên kiến thức phân tích thể loại đã cho em một phương pháp học viết mới mẻ bởi nó giúp em cải thiện kỹ năng viết của mình*". Sinh viên L2 phát biểu *"Em rất thích cách học viết theo quy trình như thế bởi em có thể theo dõi và tự điều chỉnh cách viết của mình đồng thời dễ dàng thấy sự tiến bộ trong từng bài viết"*.

4.2. Hiệu quả của việc nâng cao nhận thức về cấu trúc diễn ngôn đối với việc cải thiện kỹ năng Đọc hiểu của sinh viên

Kết quả nghiên cứu sau 10 tuần triển khai khoá học thử nghiệm được thể hiện trên các mặt: thay đổi về nhận thức của sinh viên đối với các khái niệm, thay đổi về thói quen thực hành kỹ năng đọc, thay đổi về chiến lược đọc hiểu phục vụ cho việc làm tốt các bài tập đọc hiểu hiệu quả.

So với trước khi bước vào khoá học thực nghiệm, hầu hết sinh viên (96,6 %) nắm vững các kiểu cấu trúc diễn ngôn thông dụng trong tiếng Anh và các dấu hiệu nhận biết các thể loại văn bản tương ứng. Điều này có được là do giảng viên đã tổ chức nhiều hoạt động nâng cao nhận thức cho sinh viên về cấu trúc diễn ngôn và cho sinh viên cơ hội thực hành trên nhiều thể loại cụ thể bằng các bài đọc tương ứng. Tiếp đến, sinh viên có thể xác định các thể loại diễn ngôn dễ dàng sau khoá học. Có 93,3 % sinh viên phân loại chính xác các cấu trúc văn bản và xác định đúng từng thể loại, và cũng có một số lượng tương tự sinh viên nhận biết các dấu hiệu văn bản thành thạo và chính xác. Trước đó, trong các buổi học thử nghiệm với dạng bài nâng cao nhận thức về kiến thức diễn ngôn, sinh viên đã được giảng viên cho luyện tập khá nhiều các vấn đề trên.

Đáng kể nhất là sự thay đổi toàn diện về nhận thức của sinh viên đối với cấu trúc diễn ngôn. Nếu so sánh kết quả thay đổi nhận thức của sinh viên sau khoá học của nhóm thử nghiệm và nhóm kiểm chứng thì có thể nhận thấy sự khác biệt khá lớn. 83 % sinh viên thuộc nhóm thử nghiệm đã thay đổi nhận thức toàn diện về cấu trúc diễn ngôn sau khi được tiếp cận

các lý thuyết và thực hành một cách có chủ ý, trong khi chỉ có 30 % sinh viên thuộc nhóm kiểm chứng có thay đổi vì họ không được tiếp cận các lý thuyết về cấu trúc diễn ngôn (Biểu đồ 2).

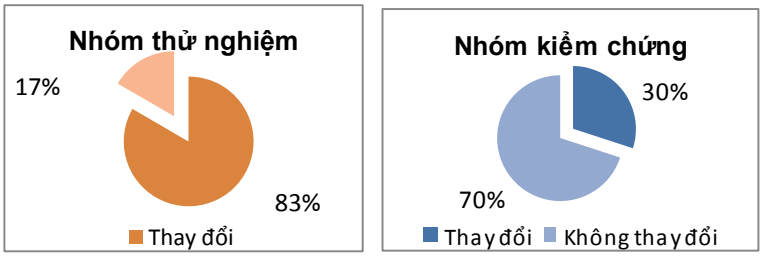

Biểu đồ 2. Sự thay đổi về nhận thức của sinh viên đối với cấu trúc diễn ngôn

Liên quan đến việc thay đổi thái độ đối với việc rèn luyện và thực hành kỹ năng Đọc hiểu, kết quả từ bảng câu hỏi điều tra và phỏng vấn sau khoá học cho thấy sinh viên đã có nhiều thay đổi tích cực. Cụ thể, có khoảng từ 70 % đến 95 % sinh viên nhận xét tích cực về thay đổi thái độ như "yêu thích đọc hơn", "tự tin hơn" "bớt lo lắng hơn" và "có động lực hơn" (Biểu đồ 3). Kết quả này cũng phù hợp với nhận xét của một giảng viên trả lời phỏng vấn, đó là "*Khi hiểu được những cấu trúc diễn ngôn hay cách thức tổ chức các thể loại văn bản, người học sẽ tự tin hơn để xử lý các bài đọc và làm bài tập đọc hiểu vì họ có thể nắm được chủ đề cũng như nội dung của bài đọc được tổ chức theo kiểu cấu trúc nào*".

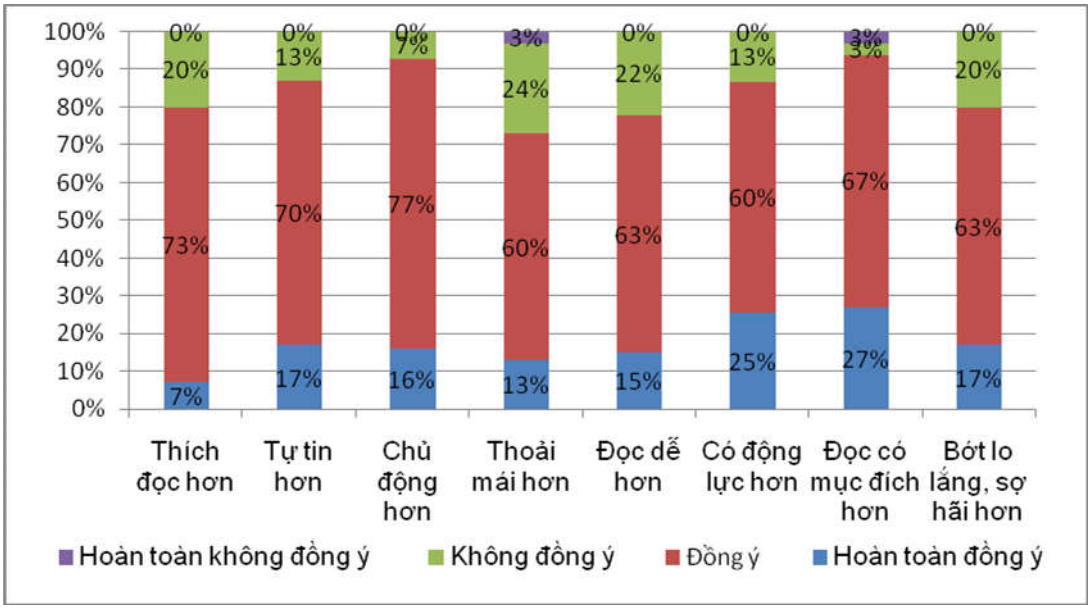

Biểu đồ 3. Thay đổi về thái độ đối với hoạt động Đọc sau khoá học

Một trong những thay đổi quan trọng và cũng là mục tiêu của nghiên cứu thử nghiệm này là việc thay đổi thói quen thực hành hoạt động đọc và sử dụng các chiến lược hiệu quả để

hoàn thành nhiệm vụ đọc như là một môn học và đồng thời rèn luyện kỹ năng phục vụ các mục đích về sau. Theo Carrell (1980), người học cần được dạy cụ thể các chiến lược đọc hiểu bởi rất nhiều sinh viên không thể sử dụng các chiến lược này chủ yếu là do không được hướng dẫn kỹ càng. Kết quả khảo sát về thay đổi chiến lược đọc một cách tích cực của sinh viên đã cho thấy kiến thức về tổ chức diễn ngôn thu được trước đó trong khoá học thử nghiệm đã không những giúp sinh viên tích cực thay đổi thái độ mà còn làm tăng độ thành thạo trong kỹ năng đọc của họ (Biểu đồ 4).

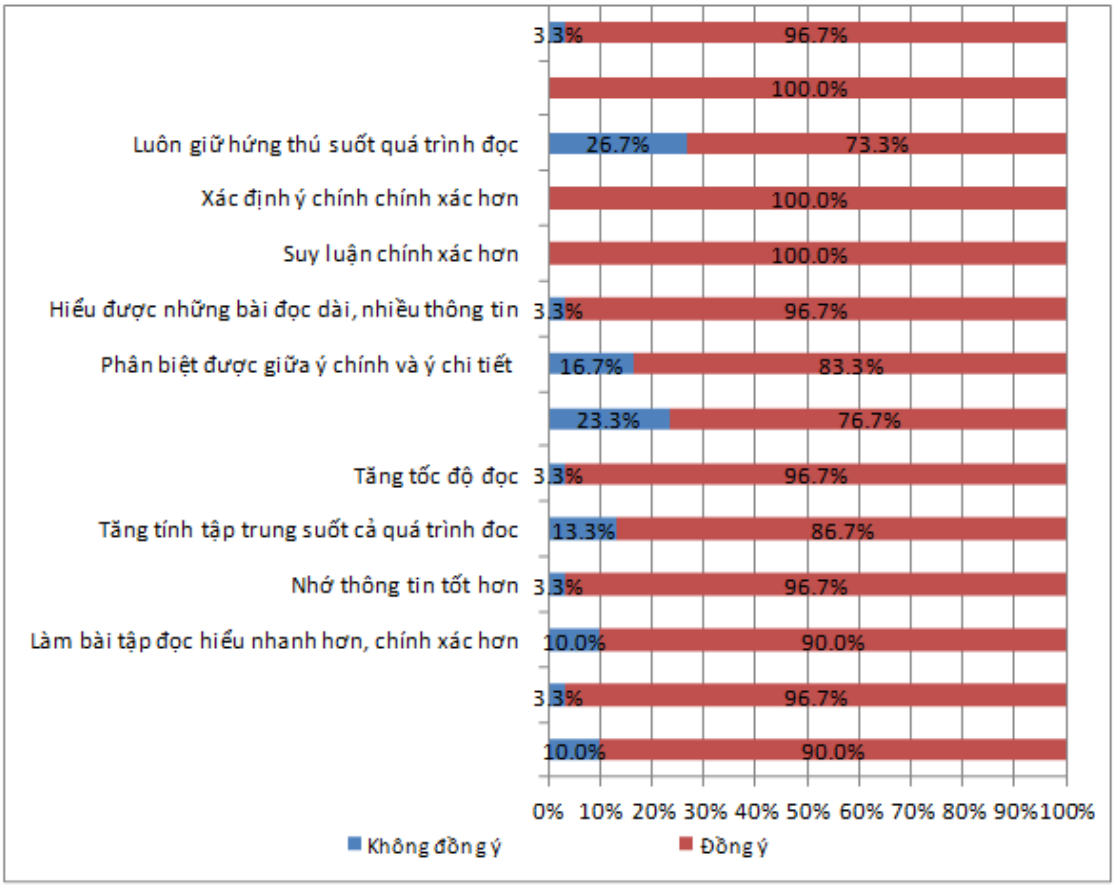

Biểu đồ 4. Những thay đổi về chiến lược đọc hiểu của sinh viên sau khi được nâng cao nhận thức về cấu trúc diễn ngôn

Nhìn chung, đại đa số sinh viên được tham gia khoá học thử nghiệm nâng cao nhận thức về cấu trúc diễn ngôn thừa nhận rằng họ đã sử dụng các chiến lược đọc thành công hơn nhiều so với trước khoá học. Tất cả sinh viên cho rằng họ có thể nhận biết các dấu hiệu liên kết và mạch lạc của bài đọc chính xác hơn. Hơn 95 % sinh viên nói họ có thể tăng tốc độ đọc hiểu, tiết kiệm thời gian hơn do bỏ qua các chi tiết phụ không liên quan ý chính, hiểu những bài đọc dài nhanh hơn và đoán chủ đề cũng như thông điệp chính xác hơn. Quan trọng hơn cả là có 90

% tin rằng nhờ có kiến thức về cấu trúc diễn ngôn mà họ có thể làm bài tập Đọc hiểu nhanh hơn, kết quả chính xác hơn.

5. Ý nghĩa của việc ứng dụng nghiên cứu diễn ngôn vào giảng dạy ngôn ngữ – ngoại ngữ

Trong thực tế, sinh viên học ngoại ngữ nói riêng hay ngôn ngữ nói chung đều tiếp xúc với các dạng văn bản (diễn ngôn viết) rất thường xuyên. Tuy nhiên, vì một vài lý do khách quan và chủ quan, việc tự ý thức về thể loại diễn ngôn cũng như cách thức cấu tạo, cấu trúc tổ chức vi mô và bản chất của diễn ngôn vẫn còn là điều quá xa vời đối với các sinh viên ở bậc học đại học, kể cả sinh viên chuyên ngữ. Môn học Phân tích diễn ngôn được đưa vào chương trình khung, nhưng cũng phải đến học kỳ hai của năm thứ ba thì sinh viên mới được học. Trong suốt thời gian sinh viên chuyên ngữ tiếng Anh học các kỹ năng thực hành tiếng, đặc biệt là với hai kỹ năng Đọc và Viết (năm 1 và năm 2), không có một môn học hay bài giảng nào chú trọng đến hướng dẫn các em nâng cao nhận thức về thể loại – phân tích thể loại, và cấu trúc diễn ngôn – phân tích diễn ngôn. Chính vì thế, nghiên cứu này chỉ ra cho người dạy và người học ngoại ngữ thấy được tầm quan trọng phải nâng cao nhận thức và bồi dưỡng kiến thức về diễn ngôn, nhằm thúc đẩy việc tự học và cải thiện mức độ thông thạo các kỹ năng thực hành tiếng Anh.

Riêng đối với khoá thực nghiệm trên lớp học Đọc hiểu, việc làm cho sinh viên thay đổi thái độ theo chiều hướng tích cực đối với hoạt động đọc là một trong những nét mới so với các nghiên cứu trước đây, nơi mà việc phân tích thay đổi chỉ tập trung vào kết quả kiểm tra đầu vào và đầu ra. Đã có rất ít nghiên cứu khảo sát tác động của việc chủ ý dạy kiến thức diễn ngôn đối với việc thay đổi nhận thức đối với hoạt động đọc. Vì thế, nghiên cứu này có thể thúc đẩy việc áp dụng rộng rãi hơn nữa mô hình giảng dạy phân tích diễn ngôn cho các lớp học Đọc tiếng Anh.

Từ các kết quả nghiên cứu, có thể nhận ra rằng một khi được cung cấp các kiến thức về diễn ngôn và trang bị kỹ năng thực hành phân tích diễn ngôn (mà trong phạm vi nghiên cứu này là phân tích thể loại và phân tích cấu trúc diễn ngôn), sinh viên có những cải thiện về thái độ, kỹ năng thực hành và chiến lược học ngôn ngữ một cách đáng kể theo chiều hướng tích cực, hiệu quả hơn. Từ những nghiên cứu trên, có thể suy nghĩ đến khả năng triển khai những học phần, khoá học tương tự dưới hình thức môn học tự chọn cho sinh viên hoặc bản thân giảng viên có thể áp dụng các phương pháp dạy Đọc theo đường hướng phân tích cấu trúc diễn ngôn, dạy Viết theo đường hướng dựa vào phân tích thể loại nhằm giúp họ tự tìm cho mình một định hướng hoặc phương pháp bổ trợ việc học ngoại ngữ tốt hơn, đem lại kết quả cao hơn.

6. Kết luận

Tiềm năng ứng dụng của các nghiên cứu về diễn ngôn là rất lớn. Không chỉ trong nghiên cứu liên ngành về ngôn ngữ, ứng dụng của diễn ngôn còn có thể phát huy tác dụng rất hữu hiệu trong lĩnh vực giảng dạy ngoại ngữ, nhất là ở trình độ chuyên ngữ tại các trường đại học. Các kiến thức về diễn ngôn tạo điều kiện cho người học có cái nhìn toàn diện và sâu sắc về văn bản từ góc độ của người học có khả năng tư duy và tri nhận cao nên khả năng ứng dụng vào giảng dạy ngoại ngữ ở bậc đại học có tính khả thi cao. Nếu được tạo điều kiện về thích ứng chương trình, giáo trình, phương pháp truyền thụ của giảng viên cũng như sự động viên khích lệ sinh viên phù hợp thì những mô hình giảng dạy các kỹ năng ngoại ngữ, ngôn ngữ như nghiên cứu này đã chỉ ra sẽ rất có thể được ứng dụng thành công trong môi trường đại học, tạo điều kiện cho sinh viên hoàn thiện các năng lực ngoại ngữ một cách hiệu quả hơn, thành công hơn.

Tài liệu tham khảo

1. Block, E. (1986). The comprehension strategies of second language readers. ***TESOL Quarterly, 20*** (3), 463–494.
2. Byram, M. (2004). Genre and genre-based teaching. ***The Routledge Encyclopedia of Language Teaching and Learning*** (234–237). London: Routledge
3. Dickson, S., Simmons, D. & Kame'enui, E. (1995). Text organization and its relation to reading comprehension: ***A synthesis of the research, 17***.
4. Grabe, B. (2002). ***Using discourse patterns to improve reading comprehension***. Paper presented at the Japan Association for Language Teaching, Japan.
5. Grabe, W. & Gardner, D. (1995). Discourse analysis, coherence, and reading instruction. ***Lenguas Modernas, 22***, 69–88.
6. Hoey, M. (2001). ***Textual interaction: An introduction to written discourse analysis***. New York: Routledge.
7. Hyland, K. (2003). Genre-based pedagogies: A social response to process. ***Journal of Second Language Writing, 12,*** 17–29.
8. Hyland, K. (2007). Genre pedagogy: Language, literacy and L2 writing instruction. ***Journal of Second Language Writing, 16,*** 148–164.
9. Jiang, X., & Grabe, W. (2007). Graphic organizers in reading instruction: The Importance of Text Structure Awareness in Promoting Strategic Reading among EFL Readers. ***Reading in a Foreign Language, 19***(1), 34–55.
10. Johns, A. (2008). Genre awareness for the novice academic students: An on-going quest. ***Language Teaching, 41,*** 237–252.
11. Martin, J. R., (1992): ***A Contextual Theory of Language. In The Powers of Literacy—A Genre Approach to Teaching Writing.*** Pittsburgh, University of Pittsburgh Press.
12. Meyer, B. & Poon, L. (2001). Effects of structure strategy training and signaling on recall of text. ***Journal of Educational Psychology, 93,*** 141–159.

13. Meyer, B. J. F. (1975). ***The organization o f prose and its effects on memory***. Amsterdam: North Holland.
14. Meyer, B. J. F., & Rice, E. (1982). The interaction of reader strategies and the organization of text. ***Text, 2(***2), 155–192.
15. Mohan, B. A. (1986). ***Language and content***. Reading, MA: Addison-Wesley.
16. Ornstein, A. C. (1994). ***Teaching: Theory into practice***. Boston: Allyn & Bacon.
17. Pearson, P. D., & Fielding, L. (1991). Comprehension instruction. In R. Barr, M. L. Kamil, P. Mosenthal, & P. D. Pearson (Eds.), ***Handbook of reading research*** (815–860). New York: Longman.
18. Pearson, P. D., & Duke, N. K. (2002). Comprehension instruction in the primary grades. In C. C. Block & M. Pressley (Eds.), Comprehension instruction: ***Research-based best practices*** (247–258). New York, Guilford.
19. Singer, M. (1990). ***Psychology of language: An introduction to sentence and discourse processes***. Hillsdale, NJ: Lawrence Erlbaum.
20. Swales, J. M. (1990). ***Genre analysis: English in academic and research setting***. Cambridge, UK: Cambridge Univesity Press.
21. Swami, J. A (2008). Sensitizing ESL learners to genre. ***ESL–EJ 12***(3): 1–3
22. Tovani, C. (2000). ***I read it, but I don't get it: Comprehension strategies for adolescent readers***. Portland, ME: Stenhouse.
23. Trabasso, T., & Bouchard, E. (2002). Teaching readers how to comprehend text strategically. In C. C. Block & M. Pressley (Eds.), ***Comprehension instruction: Research-based best practices*** (176–200). New York: The Guilford Press.
24. Vacca, R. (2002). Making a difference in adolescent school lives: Visible and invisible aspects of content area reading. In A. Farstrup & S. J. Samuels (Eds.), ***What research has to say about reading instruction*** (3rd ed., 124–139). Newark, DE: International Reading Association.

PRACTICAL APPLICATIONS OF DISCOURSE STUDY ON LANGUAGE TEACHING

Đỗ Thị Xuân Dung[1], Trương Thanh Bảo Trân[2], Trương Thái Chân

[1] Hue University, 3 Le Loi St., Hue City, Vietnam

[2] Post Grad student of HU – University of Foreign Laguages, 57 Nguyen Khoa Chiem St., Hue, Vietnam

Abstract. This paper deals with the practical application of Discourse Study into English language teaching. The teaching of two language skills was taken into consideration: Reading and Writing, which set a specific pedagogical context on English-major students at HU – University of Foreign Languages and based on the empirical data drawn out from two pilot studies on the two subjects. It is clear from the research results that the explicit teaching of Discourse knowledge and Genres, together with the practice of Discourse and Genre awareness-raising activities can exert great positive impacts on enhancing learners' performance in Reading Comprehension and Writing of English at a metacognitive level, especially at tertiary educational setting where learners' self-study and cognitive internalisation are of utmost impor-

tance. The paper also works out some implications for the teaching of Reading and Writing skills to college students.

Keywords. discourse analysis, Discourse Structure, Genre Analysis, Teaching Writing, Teaching Reading